

Số: 1823/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành thành ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1044/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Nguyễn Bảo T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số M đường Đ, phường T, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Phan Thanh P, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số C Khu phố B, phường A, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Công B, sinh năm 1954

Địa chỉ: Số R đường C, phường Y, Thành phố H (Giấy ủy quyền ngày 03/12/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thanh P có trách nhiệm trả cho bà Võ Nguyễn Bảo T số tiền nợ gốc 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Theo giấy mượn tiền ngày 30/8/2024. Trả làm 02 đợt như sau:

Đợt 1: Ngày 15/01/2026 trả số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng);

Đợt 2: Ngày 15/3/2026 trả số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Trường hợp bà P vi phạm bất kể kỳ thanh toán nào nêu trên thì bà Trâm được quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ khoản nợ còn lại.

Miễn toàn bộ khoản nợ lãi chậm trả cho bà Phan Thanh P.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Võ Nguyễn Bảo T và bà Phan Thanh P mỗi người phải chịu 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Võ Nguyễn Bảo T được cản trừ số tiền án phí 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0036359 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Hoàn lại cho bà Võ Nguyễn Bảo T số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 4.376.712 đồng (bốn triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm mười hai đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thành Huế

